

# HUY ĐỘNG KINH PHÍ CHO HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC SỨC KHỎE

*Triệu Thị Thanh Hải, Đàm Quang Ngọc  
Trung tâm Truyền thông GDSK Cao Bằng*

## 1. Mục tiêu

Huy động kinh phí từ các Dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế và các Dự án hợp tác quốc tế để sản xuất các loại tài liệu cấp phát cho Y tế cơ sở phục vụ công tác Truyền thông - Giáo dục sức khỏe tại công đồng. Đồng thời hỗ trợ cho việc xây dựng các chuyên mục Truyền thông - Giáo dục sức khỏe trên các phương tiện thông tin đại chúng.

## 2. Thực trạng trước khi áp dụng sáng kiến

Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe trực thuộc Sở Y tế Cao Bằng được thành lập theo Quyết định số: 137/1999/QĐ-UB ngày 13 tháng 02 năm 1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Có chức năng, nhiệm vụ tham mưu cho Sở Y tế về công tác Truyền thông - Giáo dục sức khỏe cho nhân dân; chuyển tải Chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đến cán bộ y tế để hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân trong tỉnh.

Căn cứ Quyết định số: 911/1999/QĐ - BYT ngày 31/03/1999 của Bộ Y tế về việc ban hành "Quy định chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm Truyền thông - GDSK tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương" Sở Y tế đã giao cho Trung tâm Truyền thông - GDSK tỉnh Cao Bằng thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng chuyên mục "Thầy thuốc của bạn" phát sóng trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh 2 tuần/chuyên mục.
2. Xây dựng chuyên trang chào mừng kỷ niệm ngày "Thầy thuốc Việt Nam" 27/2 hàng năm. Xây dựng chuyên mục "Sức khỏe & Đời sống" Trên Báo Cao Bằng.
3. Phát hành Bản tin "Y tế Cao Bằng" 2 tháng/số, cấp phát cho các đơn vị và các điểm Bru điện văn hóa xã.
4. Sản xuất tài liệu truyền thông - GDSK cấp phát cho Y tế cơ sở phục vụ công tác truyền thông phòng chống dịch, bệnh tại cộng đồng.
5. Chỉ đạo tuyến huyện, xã thực hiện chiến dịch truyền thông phòng chống dịch bệnh nguy hiểm.
6. Tập huấn nâng cao nghiệp vụ Truyền thông - GDSK cho cán bộ làm công tác Truyền thông - GDSK và Nhân viên Y tế thôn bản.

Từ khi thành lập đến nay, Trung tâm luôn hoạt động trong tình trạng thiếu cán bộ làm công tác chuyên môn nghiệp vụ, thiếu trang thiết bị và đặc biệt là thiếu kinh phí chi

cho các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ. Để có tăng nguồn kinh phí hoạt động truyền thông, Trung tâm phải phối hợp với các các chương trình, dự án y tế thông gia thông qua các Hợp đồng trách nhiệm. Nhưng nguồn kinh phí này phải thực thanh, thực chi do Trung tâm chưa có Hóa đơn giá trị gia tăng nên không thể tiết kiệm để chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ viên chức. Đời sống của cán bộ viên chức lao động còn gặp nhiều khó khăn, một số viên chức sau khi được đào tạo có trình độ cao, có kinh nghiệm trong công tác đã xin chuyển đến đơn vị khác có thu nhập cao hơn làm ảnh hưởng đến tư tưởng của các cán bộ khác trong Trung tâm.

Để khắc phục tình trạng trên chúng tôi đã nghiên cứu và quyết định áp dụng giải pháp: “Huy động kinh phí từ các Dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế, các Dự án hợp tác quốc tế để phục vụ công tác Truyền thông – GDSK thông qua áp dụng cơ chế tài chính mới”

### **3. Mô tả bản chất của sáng kiến**

#### ***3.1. Tính mới, tính sáng tạo, tính khoa học***

Căn cứ Thông t- số71/TT - BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ - CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập Trung tâm đã trình Sở Y tế đề nghị cấp trên phê duyệt Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe là đơn vị sự nghiệp có thu. Đồng thời trình với Cục thuế tỉnh cấp Hoá đơn giá trị gia tăng cho Trung tâm. Xây dựng Quy chế quản lý hoạt động dịch vụ của Trung tâm theo nguyên tắc quản lý thống nhất, bảo đảm bù đắp được chi phí và có tích lũy.

Từ khi trở thành đơn vị sự nghiệp có thu, Trung tâm đã hoàn toàn chủ động sử dụng nguồn kinh phí huy động từ các Dự án của chương trình mục tiêu Quốc gia về Y tế và các Dự án hợp tác Quốc tế trong hoạt động chuyên môn. Tăng thu nhập cho cán bộ, viên chức, lao động góp phần động viên khuyến khích cán bộ nỗ lực nâng cao trình độ về mọi mặt, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đó chính là những điểm mới của giải pháp này.

#### ***3.2. Hiệu quả***

Từ khi áp dụng giải pháp đến nay một số Dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế, các Dự án hợp tác quốc tế đã chủ động đến Trung tâm để xem xét đánh giá năng lực và giao kinh phí để Trung tâm thực hiện các hoạt động Truyền thông - Giáo dục sức khỏe cho nhân dân. Tổng số kinh phí huy động như sau:

- + Năm 2011: 304.319.600 đồng.
- + Năm 2012: 150.000.000 đồng.
- + Dự kiến trong tháng 12 năm 2012 Trung tâm ký Hợp đồng với Dự án VIE/027 huy động được: 1.200.000.000 đồng để triển khai Dự án “Truyền

thông - GDSK cho người nghèo và đồng dân tộc thiểu số tại các huyện Hà Quảng, Nguyên Bình, Trùng Khánh”.

Việc áp dụng cơ chế tài chính mới đã giúp Trung tâm đã đạt và vượt chỉ tiêu đề ra trong năm. Đảm bảo về số lượng và chất lượng các sản phẩm, được các đơn vị hợp tác đánh giá cao. Gặp nhiều thuận lợi trong thanh quyết toán với các Chương trình Dự án.

Kết quả cụ thể như sau: Xây dựng được 25/24 chuyên mục “Thầy thuốc của bạn” phát sóng trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh (đạt 104% kế hoạch); Thực hiện được 36/36 chuyên mục “Sức khỏe & Đời sống” trên Báo Cao Bằng (đạt 100% kế hoạch). Phát hành được 06 số Bản tin “Y tế Cao Bằng” với số lượng 9.000 quyển (đạt 100% kế hoạch), sản xuất được một số loại tài liệu truyền thông - GDSK cấp phát cho Y tế cơ sở phục vụ công tác truyền thông phòng chống dịch bệnh tại cộng đồng.

### **3.3. Khả năng và các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến**

- Phải có Quy chế quản lý hoạt động dịch vụ của Trung tâm theo nguyên tắc quản lý thống nhất, bảo đảm bù đắp được chi phí và có tích lũy. Quy định mức thu chi cụ thể cho từng hoạt động. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên về các hoạt động dịch vụ của đơn vị. Phải công khai các khoản thu chi. Nguồn kinh phí huy động được khi thực hiện thanh toán phải tuân thủ theo các quy định hiện hành của nhà nước và của các Chương trình, Dự án.
- Phải có Hoá đơn giá trị gia tăng.
- Cán bộ, viên chức, lao động của Trung tâm phải thành thạo các kỹ năng về sản xuất và phát triển tài liệu Truyền thông - GDSK. Đồng thời phải nắm vững quy trình tổ chức các sự kiện Truyền thông - GDSK, các chiến dịch Truyền thông - GDSK, cuộc thi truyền thông viên giỏi và tích cực hưởng ứng.

### **3.4. Thời gian và những người tham gia tổ chức áp dụng sáng kiến lần đầu**

- Thời gian áp dụng sáng kiến từ tháng 01 năm 2011 đến tháng 12 năm 2012. Tiếp tục thực hiện trong những năm tiếp theo.
- Những người tham gia tổ chức áp dụng: toàn thể cán bộ, viên chức, lao động của Trung tâm Truyền thông - GDSK tỉnh Cao Bằng.

## **4. Kết luận:**

Công tác Truyền thông - GDSK là một lĩnh vực năng động, luôn luôn có sự đổi mới về hình thức và nội dung; đổi mới về phương pháp và công nghệ kỹ thuật trong việc sản xuất các chương trình Truyền thông - GDSK. Đòi hỏi người làm Truyền thông - GDSK phải không ngừng trau dồi kiến thức mọi mặt, phải nắm vững các quan điểm của Đảng về công tác tuyên truyền, nắm vững yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Ngành và địa phương. Đồng thời luôn bám sát những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống mà cộng đồng quan tâm để từ đó tổ chức thông tin tuyên truyền kịp thời. Vì vậy người làm Truyền thông - GDSK cần phải viết, nói, làm theo đúng những chủ trương, đường lối,

chính sách của Đảng và Nhà nước. Phát triển, nâng cao công tác Truyền thông - GDSK sẽ thúc đẩy các mặt hoạt động của ngành Y tế.

Để giúp cho cán bộ, viên chức, lao động của Trung tâm Truyền thông - GDSK yên tâm công tác, nỗ lực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ góp phần nâng cao hiệu quả công tác, xây dựng Trung tâm Truyền thông - GDSK ngày càng vững mạnh, trong thời gian tới cần phải đẩy mạnh cải tiến và áp dụng giải pháp “ Huy động kinh phí từ các Dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế, các Dự án hợp tác quốc tế để phục vụ công tác Truyền thông - GDSK cho nhân dân”.